

Bản án số: **65/2020/HS-ST**  
Ngày: 19-06-2020

## **NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - TP HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Hoàng Long**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Trọng

Bà Nguyễn Thị Thanh Hà

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Luân – Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa:* Bà **Triệu Thị Hồng** - Kiểm sát viên.

Ngày **19** tháng **6** năm **2020**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 56/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

**NVH**, sinh năm 1980.

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: xã Đông La, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông NVT và bà TTN; vợ: NTT1 và có 04 con (*lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2017*); danh chỉ bản số 196 lập ngày 12/3/2020 tại Công an huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Tiền án, tiền sự: Không.

### **Nhân thân:**

+ Ngày 27/01/1997, bị Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức xử phạt 09 (*Chín*) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” nhưng cho H án treo. Thời gian thử thách 18 tháng.

+ Ngày 25/3/1998, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây (cũ) xử phạt 30 (*Ba mươi*) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tổng hợp với Bản án số 04 ngày 27/01/1997, của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức. Buộc NVH phải chấp hành chung hình phạt của 02 Bản án là 39 (*Ba mươi chín*) tháng tù.

+ Ngày 29/10/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội xử phạt 15 (*Mười lăm*) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Ngày 08/6/2020 bị Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội xử phạt 07 (*Bảy*) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/03/2020 đến ngày 12/03/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an Thành Hà Nội theo Quyết định tạm giam của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

**\* Người bị hại:** Anh TQT2, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội. *Có đơn xin vắng mặt.*

**\* Người làm chứng:**

+ Anh TQN, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Đội 7, thôn Tiên Lữ, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội. *Vắng mặt.*

+ Anh DDT4, sinh năm 1975

Nơi cư trú: xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội. *Vắng mặt.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 20h00 phút ngày 02/3/2020, NVH điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 29X5-599.43 đi một mình từ nhà mang theo 01 (một) kìm cắt tỉa cây; 01 (một) xén đất bằng kim loại; 01 (một) đèn pin, đi đến xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội. Khi H đi qua nhà anh TQT2, thấy vườn cây cảnh nhà anh T2 trồng nhiều cây Mộc Hương, không có người trông coi, không được rào chắn bảo vệ. H dựng xe mô tô sát bờ mương, cầm theo đèn pin, xén đào đất và kìm cắt tỉa cây, đi vào trong vườn nhà anh T2, H dùng đèn pin soi, dùng xén đào đất xung quanh cây Mộc Hương và lấy kìm cắt đứt rễ cây để đào trộm. Sau khi đào được 01 cây Mộc Hương, H chuyển ra xe máy mang đến bờ mương gần Nghĩa trang nhân dân xã Phụng Châu, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội cất giấu. Sau đó, H tiếp tục điều khiển xe mô tô quay lại vườn nhà anh T2 để đào trộm cây. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 03/3/2020, khi H đã đào xong, đang chuẩn bị di chuyển cây Mộc Hương ra xe thì bị Công an xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ tuần tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

*Vật chứng vụ án:*

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Vision, màu trắng, biển kiểm soát 29X5-599.43 cũ đã qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại Iphone 5 màu trắng, cũ đã qua sử dụng;

- 01 (một) kìm cắt tỉa cây;

- 01 (một) xén đất bằng kim loại;

- 01 (một) đèn pin;

- 02 (hai) cây Mộc Hương.

**Tại Bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện Chương Mỹ, kết luận:**

- 01 (một) cây Mộc Hương đã bị đào nhỏ khỏi mặt đất, chiều cao khoảng 4,7m, đường kính thân cây đoạn to nhất khoảng 14cm, đoạn nhỏ nhất khoảng 05 cm có giá 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*).

- 01 (một) cây Mộc Hương đã bị đào bật rễ, chiều cao khoảng 3,5m, đường kính thân cây đoạn to nhất khoảng 12cm, đoạn nhỏ nhất khoảng 06 cm có giá 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*).

Tổng trị giá tài sản mà H trộm cắp 02 cây Mộc Hương là 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*).

Cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 14/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội truy tố NVH về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

### ***Tại phiên tòa,***

- Bị cáo NVH đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị: Xử phạt NVH từ 12 đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. *Về trách nhiệm dân sự:* Không xem xét; *Về xử lý vật chứng:* Tịch thu tiêu hủy kim cắt tỉa cây, xén đất kim loại, đèn pin; *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

#### **[1]. Về tố tụng:**

**[1.1]. Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của cơ quan truy tố, về hành vi tố tụng của Điều tra viên, của Kiểm sát viên:** Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự về: Khởi tố vụ án, khởi tố bị can, phê chuẩn quyết định khởi tố bị can, áp dụng biện pháp tạm giữ, thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, các biện pháp điều tra như lấy lời khai bị can, lấy lời khai người bị hại và người làm chứng, thu giữ vật chứng, trưng cầu định giá tài sản, giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can. Các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thu thập đầy đủ, đúng trình tự theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điều tra viên, Kiểm sát viên không mớm cung, ép cung, bức cung, dùng nhục hình đối với bị can. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Về sự vắng mặt của người bị hại là anh TQT2: Anh TQT2 có đơn xin vắng mặt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên việc vắng mặt của anh TQT2 không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án.

## **[2]. Về nội dung:**

[2.1]. Xét lời khai của bị cáo NVH tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ, kết luận định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự, lời khai của người bị hại, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. ***Do đó có đủ cơ sở để kết luận:***

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 02/3/2020, tại vườn nhà anh TQT2 thuộc thôn Tiên Lữ, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, NVH đã có hành vi trộm cắp của anh TQT2 02 cây Mọc Hương có tổng trị giá là 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*).

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh TQT2 là 02 cây Mọc hương có tổng trị giá là 8.000.000 đồng mà NVH thực hiện đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 14/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội truy tố NVH về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất ổn định tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã được giáo dục cải tạo nhưng vẫn không sửa chữa để trở thành người công dân tốt, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi “*Trộm cắp tài sản*”. Do vậy, cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và có thời gian cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm cũng như phòng ngừa chung.

Tại bản án số 93/2020/HS-ST ngày 08/6/2020 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội xử phạt NVH 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bản án trên đến nay chưa có hiệu lực pháp luật nên Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ không tổng hợp để buộc bị cáo thực hiện hình phạt chung của cả hai bản án, việc tổng hợp hình phạt đối với bị cáo H sẽ được thực hiện khi quyết định thi hành án đối với bị cáo.

[2.2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, tạo điều kiện để bị cáo yên tâm cải tạo.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[2.4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, người bị

hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về xử lý vật chứng:

Ngày 16/4/2020, Cơ quan điều tra Công an huyện Chương Mỹ đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại anh TQT2 02 cây Mộc Hương trên để quản lý, chăm sóc; đối với chiếc xe mô tô Honda Vision biển kiểm soát 29X5 - 599.43 mà H sử dụng để chở 01 cây Mộc Hương, Cơ quan điều tra đã xác định xe đăng ký chính chủ và là tài sản hợp pháp của chị NTT1 (vợ H). Khi H mang xe mô tô đi trộm cắp chị T1 không biết nên Cơ quan điều tra Công an huyện Chương Mỹ đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chị T1 chiếc xe trên; đối với chiếc điện thoại di động Iphone 5 màu trắng thu giữ trên người của H, không sử dụng vào việc phạm tội, H có đơn xin lại chiếc điện thoại trên nên Cơ quan điều tra Công an huyện Chương Mỹ đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại chiếc điện thoại iphone 5 cho H quản lý, sử dụng là có căn cứ.

Đối với 01 chiếc kim cắt tia cây; 01 xén đất bằng kim loại; 01 chiếc đèn pin là dụng cụ để H sử dụng để trộm cắp tài sản và là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Anh TQT2 đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu bồi thường khoản tiền nào khác nên không xem xét trách nhiệm bồi thường của bị cáo.

[5]. Về án phí: Bị cáo NVH phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo NVH phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt NVH **09 (Chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 03/03/2020 đến ngày 12/03/2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kim cắt tia cây; 01 xén đất bằng kim loại; 01 chiếc đèn pin.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 18/5/2020 giữa Công an huyện Chương Mỹ với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội).*

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo NVH phải chịu **200.000** đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- + Bị cáo NVH có quyền kháng cáo trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án.
- + Người bị hại là anh TQT2 vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn **15** ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường nơi cư trú.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- CC THA dân sự huyện Chương Mỹ;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Hoàng Long**